TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2020/QĐST-VDS	*Bắc Giang ngày 06 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
"V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Trần Mạnh Thắng

- *Thư ký phiên họp*: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- *Đại diện VKSND TP. Bắc Giang tham gia phiên họp:* Bà Chu Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở TAND thành phố B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 09/2020/TLST-VDS ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2020/QĐST-VDS ngày 27 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1964; HKTT: Số X, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

Ông Nguyễn Quốc V yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố B tuyên bố chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1999; Nơi ĐKHKTT: Số X, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang là người mất năng lực hành vi dân sự.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, quá trình tham gia tố tụng, người yêu cầu là ông Nguyễn Quốc V trình bày:

Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1999 là con đẻ của ông Nguyễn Quốc V, từ khi sinh ra chị H đã bị bệnh bại não bẩm sinh, lớn lên chị H phát triển không bình thường, không biết nói, không đi lại được, không có cảm xúc, thờ ơ với mọi vật và mọi người, mất khả năng nhận thức, mọi sinh hoạt bình thường từ ăn uống, vệ sinh đều phải có người làm giúp. Gia đình đã đưa chị H đi chữa bệnh nhiều nơi nhưng không có kết quả. Hiện nay chị H sinh sống cùng gia đình và được hưởng trợ cấp hàng tháng theo diện tàn tật nặng. Để có căn cứ đại diện cho chị H trong việc thực hiện các giao dịch dân sự, ông đề nghị Tòa án tuyên bố chị H bị mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 29/6/2020, ông V có đơn đề nghị trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị H. Ngày 13/7/2020, Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 03/2020/QĐ-TCGĐ, trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc với nội dung "giám định sức khỏe tâm thần của chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1999; Nơi ĐKHKTT: Số X, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, xác định năng lực hành vi dân sự có bị mất năng lực hành vi dân sự, có bị tâm thần hay mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ hành vi của mình hay không?".

Ngày 21/7/2020, Tòa án nhân dân thành phố nhận được Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 20/2020/SKTT ngày 21/7/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc với nội dung: "Chị Nguyễn Thu H bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nặng- F72 (Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại chị Nguyễn Thu H mất năng lực hành vi dân sự"

Tại phiên họp hôm nay, ông V có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, Chủ tọa phiên họp công bố các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Quốc V, tuyên bố chị Nguyễn Thu H mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B nhận định như sau:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Quốc V là bố đẻ của chị Nguyễn Thu H. Để có điều kiện đại diện chị Nguyễn Thu H thực hiện các giao dịch dân sự, Ông Nguyễn Quốc V có quyền yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thu H mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thu H – người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự có hộ khẩu thường trú tại : Số X, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố B thụ lý, giải quyết việc dân sự trên là đúng quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Người yêu cầu là ông Nguyễn Quốc V có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, nên Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết văng mặt ông V.

[3] Xét yêu cầu của ông V về việc tuyên bố chị Nguyễn Thu H bị mất năng lực hành vi dân sự:

Từ khi sinh ra chị H đã bị bệnh bại não bẩm sinh, lớn lên chị H phát triển không bình thường, không biết nói, không đi lại được, mọi sinh hoạt bình thường từ ăn uống, vệ sinh đều phải có người làm giúp. Gia đình đã đưa chị H đi chữa bệnh nhiều nơi nhưng không có kết quả. Hiện nay chị H được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng của UBND thành phố B theo diện đối tượng trẻ em khuyết tật đăc biệt nặng.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 20/2020/SKTT ngày 21/7/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc với nội dung: "Chị Nguyễn Thu H bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nặng- F72 (Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại chị Nguyễn Thu H mất năng lực hành vi dân sự"

Do vậy, yêu cầu của ông V về việc tuyên bố chị H mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự, cần được chấp nhận.

[4] Về lệ phí tòa án: ông V phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 2 Điều 376, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Quốc V. Tuyên bố chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1999, nơi ĐKHKTT: Số X, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Quốc V phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí tòa án đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0001374 ngày 29/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh Bắc Giang;*
- *VKS TP B,*
- *CCTHA dân sự TP B,*
- *Các đương sự,*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Mạnh Thắng